TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2022/HS-ST
Ngày 01 tháng 6 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Ngọc Yến Anh**

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Võ Thị Bời**

Ông **Đào Thanh Tùng**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Võ Thu Thủy** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*** Bà **Bùi Thị Mỹ Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 và các Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Anh T**; Giới T: Nam; Năm sinh: 1986; Nơi sinh: Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: 42/8 đường Đ, phường H, thành phố T, tỉnh H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Bùi Hiệp T, sinh năm: 1962; Họ tên mẹ: Trà Thị Lê N, sinh năm: 1962; Họ tên vợ: Võ Thị Như Q, sinh năm: 1987; Có một con sinh năm: 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/3/2021 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông **Lê Văn T**; Địa chỉ: Tổ 18, phường H, thị xã H tỉnh H; Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông **Lê Minh T**; Địa chỉ: Tổ 17, H, phường H, thành phố N, tỉnh H. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Ông **Võ Thành N**; Địa chỉ: Tổ dân phố Đ 3, Đ, Thị xã H, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa năm 2017, Bùi Anh T nợ nhiều người với số tiền khoảng 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)*. Đến ngày 02/10/2017, T lên mạng xã hội Facebook thì thấy tài khoản facebook có tên "Nhận làm bằng giả" chuyên làm giấy

đăng ký xe ô tô, xe máy và bằng lái xe giả, nên T đã nảy sinh ý định thuê xe ô tô rồi làm giả giấy đăng ký xe ô tô để cầm thế lấy tiền trả nợ.

Ngày 05/10/2017, T gọi điện cho Lê Minh T để thuê xe ô tô. T đồng ý cho T thuê chiếc xe ô tô hiệu KIA Cerato, màu trắng, biển kiểm soát 79A-139.60 với giá 750.000 đồng/ngày *(Bảy trăm năm mươi ngàn đồng/ngày)* và đúng 10 ngày là trả tiền cho T một lần. T đồng ý nên T giao xe trên cùng 01 bản photo giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 79A-139.60 mang tên Lê Minh T, 01 bản chính giấy chứng nhận kiểm định, 01 bản chính giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự và chìa khóa xe ô tô trên cho T tại nhà của T, địa chỉ: 82 Hương lộ H, phường H, thành phố T.

Ngày 20/10/2017, T lên mạng xã hội Facebook tìm tài khoản "nhận làm bằng giả" để nhờ làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô hiệu KIA Cerato, biển kiểm soát 79A-139.60 sang tên T. Lúc này chủ tài khoản Facebook "Nhận làm bằng giả" liên hệ với T và bảo T vào mạng xã hội Zalo tìm tài khoản Zalo "Giấy" để nói chuyện. Sau đó, T liên lạc với người làm giấy tờ giả bằng tài khoản Zalo "Giấy". Đối tượng "Giấy" yêu cầu T chụp hình Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô hiệu KIA Cerato, biển kiểm soát 79A-139.60 và đưa thông tin cá nhân của T qua tài khoản Zalo "Giấy" để làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô hiệu KIA Cerato, biển kiểm soát 79A-139.60 đứng tên chủ sở hữu là Bùi Anh T. Đồng thời, đối tượng "Giấy" thương lượng với T số tiền làm giấy tờ giả là 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)* và phải chuyển khoản trong một lần, T đồng ý.

Ngày 23/10/2017, có một nhân viên bưu điện đến giao 01 gói hàng cho T tại nhà ở địa chỉ: 42/8 đường Đ, phường H, thành phố T, bên trong chứa 01 Giấy đăng ký xe ô tô hiệu KIA Cerato, biển kiểm soát 79A-139.60 giả, mang tên Bùi Anh T.

Ngày 06/11/2017, T điều khiển xe ô tô trên và mang theo Giấy đăng ký xe ô tô giả đến tiệm cầm đồ Ngọc Lân, địa chỉ: Tổ dân phố Đ 3, phường Đ, thị xã H, tỉnh H do anh Võ Thành N làm chủ để cầm thế với số tiền 300.000.000 đồng *(Ba trăm triệu đồng),* thời hạn 01 tháng, tiền lãi là 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*. Sau khi nhận tiền, T lấy số tiền đó trả nợ, phần còn lại tiêu dùng cá nhân.

Đến tháng 01/2018, anh N yêu cầu T đến chuộc xe và thanh toán tiền lãi. Do không có tiền trả cho N nên T gọi điện và nói với anh Lê Văn T (Bạn của T) rằng xe ô tô hiệu KIA Cerato, biển kiểm soát 79A-139.60 là của T, giấy tờ đầy đủ, hiện giờ đang cần tiền nên thế chấp cho T với số tiền 350.000.000 đồng *(Ba trăm năm mươi triệu đồng)*.

Ngày 14/01/2018, T biết T đang cầm thế chiếc xe trên tại tiệm cầm đồ Ngọc Lân nên đã cùng T đến chuộc lại xe với số tiền 300.000.000 đồng *(Ba trăm triệu đồng)* và trả tiền lãi là 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*. Số tiền còn lại là 35.000.000 đồng *(Ba mươi lăm triệu đồng),* T trả tiền thuê xe cho Lê Minh T và tiêu dùng cá nhân.

T đưa giấy đăng ký xe ô tô giả đứng tên chủ sở hữu là Bùi Anh T và chiếc xe ô tô hiệu KIA Cerato, biển kiểm soát 79A-139.60 cho T quản lý và hẹn T trong tháng 4 năm 2018 sẽ thanh toán số tiền gốc 350.000.000 đồng *(Ba trăm năm mươi triệu đồng)* và tiền lãi là 15.000.000 đồng/tháng *(Mười lăm triệu đồng/tháng).*

Ngày 26/02/2018, T thấy bản thân không còn đủ khả năng trả nợ cho T nên đã đến Công an thành phố Nha Trang tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 189/GĐTP/2019 ngày 15/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: "CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ, số: 020819; tên chủ xe: Bùi Anh T; địa chỉ: 42/8 đường Đ, phường H, thành phố T; biển số đăng ký: 79A-139.60; nhãn hiệu: KIA; loại xe: Ô tô con; số loại: CERATO; số máy: G4FGGH664229; số khung: 41A6HC099565; đề ngày 15 tháng 9 năm 2017 (tài liệu cần giám định ký hiệu A) **là giả**".

Tại bản Cáo trạng số 104/CT-VKSNT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố Bùi Anh T về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*, quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"*, quy định tại khoản 3 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139; khoản 3 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Anh T từ 08 *(Tám)* năm đến 09 *(Chín)* năm tù giam về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*; Xử phạt từ 03 *(Ba)* năm đến 03 *(Ba)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù giam về tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"*. Tổng hợp hình phạt của hai tội từ 11 *(Mười một)* năm đến 12 *(Mười hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù.

- Ngoài ra, còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm dân sự của bị cáo, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

2. Bị cáo Bùi Anh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Lê Minh T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, ông Võ Thành Ngọc vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự có tên nêu trên, theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên:*

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung... bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hoặc dùng nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo theo Cáo trạng truy tố:*

[3.1] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mô tả. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Phù hợp với Kết luận giám định số 189/GĐTP/2019 ngày 15/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa, cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 10 năm 2017, Bùi Anh T đã liên hệ với đối tượng (Không rõ nhân thân, lai lịch) để nhờ làm giả 01 *(Một)* Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 020819; Tên chủ xe: Bùi Anh T; Địa chỉ: 42/8 Phú Đức, Vĩnh Hòa, NT; Biển số đăng ký: 79A-139.60; Nhãn hiệu: KIA; Loại xe: Ô tô con; Số loại: CERATO; Số máy: G4FGGH664229, số khung: 41A6HC099565, đề ngày 15 tháng 9 năm 2017.

Ngày 14 tháng 01 năm 2018, tại tiệm cầm đồ Ngọc Lân, địa chỉ: Tổ dân phố Đ 3, phường Đ, thị xã H, tỉnh H, Bùi Anh T đã sử dụng 01 *(Một)* giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô "giả" nói trên nhằm chiếm đoạt số tiền 350.000.000 đồng *(Ba trăm năm mươi triệu đồng)* của anh Lê Văn T.

[3.2] Bị cáo Bùi Anh T đã có hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức và đã sử dụng tài liệu giả này để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Lê Văn T, với tổng số tiền 350.000.000 đồng *(Ba trăm năm mươi triệu)*. Các hành vi phạm tội cũng như số tiền mà bị cáo chiếm đoạt đã đủ cấu thành tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*, quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 và tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"*, quy định tại khoản 3 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 104/CT-VKSNT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố Bùi Anh T là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] *Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định:*

[4.1] Hành vi của bị cáo Bùi Anh T là nguy hiểm cho xã hội; Gây hậu quả rất nghiêm trọng cũng như gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Đối với tội *"Làm giả tài liệu cơ quan, tổ chức"*, thì hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt đúng đắn của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính cơ quan Nhà nước. Đối với tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*, thì hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của bị hại – là khách thể được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Căn cứ vào T chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử

thấy nên cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4.2] Tuy nhiên, vào ngày 28/02/2018, Bùi Anh T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang để tự thú (Bút lục số 117). Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra cũng như tại các phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho bị hại với số tiền 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật để bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

[5] Đối với đối tượng đã làm giả 01 *(Một)* Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 020819 cho Bùi Anh T (Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang đang tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Tại phiên tòa, bị hại Lê Văn T yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 330.000.000 đồng *(Ba trăm ba mươi triệu đồng)*, bị cáo Bùi Anh T tự nguyện bồi thường số tiền trên, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Bùi Anh T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 16.500.000 đồng *(Mười sáu triệu năm trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 139; khoản 3 Điều 267; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với Bùi Anh T;

- Xử phạt: Bị cáo **Bùi Anh T 07 *(Bảy)* năm tù** về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* và **04 *(Bốn)* năm tù** về tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"*.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Bùi Anh T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **11 *(Mười một)* năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bị bắt để tạm giam (Ngày 12/3/2021).

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Bùi Anh T bồi thường cho bị hại Lê Minh T số tiền 330.000.000 đồng *(Ba trăm ba mươi triệu đồng)*.

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Anh T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 16.500.000 đồng *(Mười sáu triệu năm trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo, các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp. Nha Trang;
- Nhà Tạm giữ - Công an Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Lưu: Án văn; Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Ngọc Yến Anh